TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:167/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 23 tháng 05 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2024/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 05 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Đình P - sinh năm 1972

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Tú U - sinh năm 1981

Cùng HKTT và trú tại: Phòng 203 chung cư HH2B GT, tổ 18, phường GT, quận LB, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đình P và chị Đỗ Thị Tú U

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đình P và chị Đỗ Thị Tú U thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Đỗ Đình M, sinh ngày 18/03/2018. Sau khi ly hôn, chị U được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đỗ Đình M. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị cam kết không có nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết. Nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Anh Đỗ Đình P và chị Đỗ Thị Tú U mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh P chịu cả án phí. Anh P phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí anh P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội theo biên lai số: 0018710 ngày 15/5/2024. Nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).